

Số: /KH- UBND

Hoàng Hợp, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ Thu- Mùa năm 2024
Định hướng kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2024

PHẦN THỨ NHẤT
Đánh giá tình hình sản xuất vụ Xuân và một số biện pháp nối tiếp giai đoạn cuối vụ chiêm xuân năm 2024

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ XUÂN 2023.

Vụ xuân năm 2024, diễn ra trong điều kiện thời tiết tương đối thuận lợi cho việc gieo trồng và chăm sóc các loại cây trồng nhất là thời điểm gieo mạ và xuống đồng cây lúa ít bị ảnh hưởng của các đợt rét đậm, rét hại dài so với các năm trước, nền nhiệt độ cao hơn so với trung bình nhiều năm. Các thôn đã tổ chức gieo mạ tập trung theo đúng lịch thời vụ, diện tích lúa được cấy đảm bảo trong khung thời vụ tốt nhất. Tuy nhiên do ảnh hưởng của rét đậm, rét hại cuối tháng 1/2024, nhiệt độ xuống dưới 12 °C trùng vào thời điểm nông dân xuống đồng gieo cấy, đã làm chậm tiến độ và lúa mới cấy chậm bén rễ hồi xanh. Song, nhờ sự tập trung cao độ trong công tác lãnh đạo chỉ đạo, khắc phục khó khăn và sự cần cù, tích cực của nông dân... nên đến ngày 20/2/2024 xã cơ bản gieo trồng xong các cây trồng vụ Xuân theo kế hoạch đề ra.

Đến nay, các nhóm cây trồng phát triển tốt, ổn định. Cây lúa, cây ngô đang trong giai đoạn chín; các diện tích rau, củ, quả đang cho thu hoạch thường xuyên. Các đối tượng sâu bệnh được theo dõi, kiểm soát chặt chẽ, quản lý tốt, trong ngưỡng an toàn, nhất là bệnh đạo ôn, sâu cuốn là nhỏ, sâu đục thân lúa hai chấm và một số đối tượng sâu bệnh hại trên các nhóm cây trồng khác.

* Kết quả gieo trồng vụ chiêm Xuân năm 2024, cụ thể như sau:

Tổng diện tích gieo trồng: 211,05 ha = 99,05% KH

* Trong đó :

- Cây lúa: 134,3 ha = 96,41% KH.
- Ngô, khoai lang: 5,00 ha = 100,0% KH
- Khoai tây, lạc: 2,0 ha = 35,0% KH
- Rau màu các loại: 69,75 ha = 100% KH

II. MỘT SỐ BIỆN PHÁP NỐI TIẾP TRONG THỜI GIAN TỚI.

- Triển khai làm thủy lợi nội đồng, tu sửa các công trình thủy lợi hư hỏng đảm bảo trữ nước phục vụ cho cây trồng vụ Xuân, làm mạ và giải phóng đất vụ Mùa. Đồng thời chủ động tiêu úng khi có các đợt mưa giông và lụt tiểu mãn. Đặc biệt đảm bảo có đủ nước cho cây lúa giai đoạn chín sữa, trác xanh, sau đó tháo kiệt nước cho lúa chín nhanh hơn, phục vụ cho công tác thu hoạch, giải phóng đất sớm.

- Tiếp tục tăng cường công tác thăm đồng, kịp thời phát hiện các đối tượng sâu bệnh để tổ chức chỉ đạo phòng trừ triệt để, hiệu quả. Nhất là đối với: rầy nâu, rêu lưng trắng có nguy cơ làm giảm năng suất lúa.

- Làm việc với các hộ nhân dân bỏ ruộng hoang từ 12 tháng liên tục, lập biên bản và xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Yêu cầu các hộ cam kết sản xuất từ vụ tiếp theo, nếu cố tình sẽ hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND huyện thu hồi theo quy định của Luật đất đai.

- Khi lúa chín 80-85% cần tiến hành thu hoạch ngay để phòng tránh, giảm nhẹ thất thoát do thiên tai. Dự kiến thu hoạch vụ Xuân tập trung khoảng từ 18/5 - 23/5/2024 và tiến hành giải phóng đất cho sản xuất vụ Mùa.

(Sử dụng các loại thuốc và kỹ thuật phòng trừ sâu bệnh theo khuyến cáo của Ban khuyến nông xã)

PHẦN THỨ HAI

Kế hoạch sản xuất vụ Thu- Mùa và định hướng sản xuất vụ đông năm 2024

A. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH.

Sản xuất vụ Thu Mùa năm 2024 có ý nghĩa hết sức quan trọng góp phần hoàn thành kế hoạch sản xuất cả năm. Trong khi sản xuất vụ Thu – Mùa năm 2024 diễn ra trong bối cảnh Thế giới có nhiều biến động về an ninh gây ảnh hưởng đến nền kinh tế của cả nước, làm giá nhiên liệu, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, trong đó giá phân bón tăng trong thời gian qua, ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa nói riêng. Bên cạnh đó vụ Thu – Mùa phải chịu sự dồn nén về lao động và thời vụ, do vừa khẩn trương thu hoạch cây trồng vụ Chiêm – Xuân, vừa phải chuẩn bị tốt các điều kiện sản xuất vụ mùa. Mặt khác phải chịu tác động của thời tiết bất thuận như: nắng nóng gay gắt, hạn hán ở đầu vụ, bão lụt và sau hại ở cuối vụ; những tồn tại trong sản xuất nông nghiệp đang diễn ra như các khâu dịch vụ thiết yếu (làm đất cấy, giữ nước) kém, thiếu lao động, nông dân không quan tâm đồng ruộng sẽ là những khó khăn lớn. Vì vậy nếu không quyết liệt chỉ đạo sát sao thì sản xuất vụ Thu – Mùa năm nay có khả năng chậm thời vụ hoặc không gieo trồng hết diện tích.

Từ những đặc điểm, tình hình trên, kết hợp với những kết quả và kinh nghiệm trong chỉ đạo sản xuất vụ thu – vụ mùa năm trước, qua việc khảo sát, theo dõi tình hình sản xuất vụ xuân năm nay. UBND xã triển khai kế hoạch sản xuất vụ thu- mùa và định hướng sản xuất vụ Đông 2024 cụ thể như sau:

B. MỤC TIÊU:

I. MỤC TIÊU CHUNG:

Đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, ổn định cơ cấu diện tích trà lúa mùa sớm, tạo quỹ đất cho vụ đông trong thời vụ tốt nhất. Chỉ đạo bố trí giống cây trồng thích hợp cho từng vùng, từng trà, từng chân đất theo hướng ưu tiên các giống ngắn ngày cấy trên chân đất vụ đông, tránh né thiên tai, chủ động quy hoạch vùng sản xuất, nhằm khai thác, thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu cây trồng. Những diện tích đất vắn cao trồng lúa năng suất bấp bênh, hiệu quả không cao cần chuyển sang trồng cây trồng khác như ngô, đậu xanh, đậu tương, vừng... Thực hiện kế hoạch sản xuất vùng thâm canh lúa năng suất, chất lượng, hiệu quả cao, mở rộng

diện tích cơ giới hóa đồng bộ theo năng lực của HTX; vùng sản xuất rau hàng hoá và vùng sản xuất rau an toàn, rau sạch theo hướng VietGAP.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ:

1. Vụ thu:

- Tổng diện tích: 43-53 ha. Trong đó:
- Ngô: 5 ha.
 - Đậu tương, đậu xanh: 3 ha.
 - Rau màu các loại : 30- 45 ha.

2. Vụ mùa: Diện tích cây lúa 160,0 ha.

* Trà sớm chiếm 100% diện tích.

- Trong đó thực hiện vùng lúa năng suất chất lượng- hiệu quả cao là: **110,0 ha.**

Cơ cấu giống vùng lúa năng suất chất lượng- hiệu quả cao gồm: Thiên ưu 8, Bắc thịnh, TBR225, Hà Phát 3.

Vùng lúa cao sản, cơ cấu mỗi vùng 1-2 trong số giống trên:

TT	Đơn vị	Diện tích (ha)	Xứ đồng
1	Nhân Hòa	41,26	Đông tròn giữa, đông tròn trên, Đông Sông, Côn Đu, Mã Thiện, Đông Nỗ, Hương Lai, Đông Ao, Cống Đá, Đông Hẻm, Nghè mới, Cửa Nghè, Đông Chiêng, sau Hầm, Côn mờ. Côn Xã, Phụ nữ, Đông Nỗ, Kỹ thuật, Đông Nếp, Đông Ao, Cồ Hạc, Bò Đè, Côn én, Búp Sen, Cột Điện, Côn Dừa, Đông Cuội, Đông Chối, Đông trên, Đông ốc, Côn Chè.
3	Quý Thọ	8,55	Đông Cuội, Đông Lãng. Đông Chối, Lò Gạch, Hồ Sen.
5	Bính Ất	14,94	Hồ Sen 2, 3, 4; Khu Thuật, Côn Cát, Sau Vườn 1, 2,3. Ke Gà, Đông Ba Tư, Đông Đất, Vùng Giồng.
6	Thanh Minh	21,00	Đầu Cầu Dưới, Móng trắng, Kỹ Thuật, Mã Bạt, Côn Bụt, Con Cá. Đông Nghiến trên, dưới; Ke Gà, Kỹ thuật, Khai hoang Bắc, Côn Các, ống Xăng.
9	Đức Tiến	22,55	Dưới đồng, Đông Nang, Dọc Cáo Đồi, Sau trên, Cây Đa, Cây Dầu. Dưới đồng, Hàng Thuyền, Côn Chùa, Đông Bái, Chi Giang, Nhà Hưng, Dọc Mầu, Mầu Hạc, Côn Kiêu, Chiến Lược, Ống Trùm Tây, Lò Gạch.
Cộng		108, 30	

- Các vùng còn lại là: 51.7 ha. Cơ cấu các loại giống Nếp, BC15

3. Định hướng sản xuất vụ đông 2024.

- Tổng diện tích: 95 ha. Trong đó:
- Ngô: 5 ha

- Khoai lang, khoai tây: 5 ha
- Rau màu các loại: 85 ha. Trong đó duy trì diện tích sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP là 30,0 ha.

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

I. THỜI VỤ.

Thời vụ sản xuất vụ thu, vụ mùa năm 2024 mang tính khẩn trương, nghiêm ngặt và có ý nghĩa hết sức quan trọng, quyết định đến năng suất, sản lượng cây trồng, tạo quỹ đất làm vụ đông. Nếu không chỉ đạo quyết liệt sẽ ảnh hưởng đến tiến độ và thời gian gieo cấy lúa mùa, gây khó khăn trong quá trình điều hành nước, công tác chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

Vì vậy UBND xã đề nghị các thành viên Ban chỉ đạo sản xuất, các đơn vị thôn, HTX DV NN, các ban ngành triển khai chỉ đạo thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn bố trí lịch thời vụ dưới đây.

1. Cây trồng vụ thu:

Tranh thủ thời gian thu hoạch cây trồng vụ xuân đến đâu triển khai sản xuất vụ thu ngay, phân đầu gieo trồng hết diện tích các loại rau màu vụ thu theo quy hoạch. Cây ngô gieo trồng từ: 25/5-30/5. Đậu tương, đậu xanh gieo từ: 05- 10/6.

2. Cây lúa vụ mùa:

Chuyển dịch cơ cấu ổn định diện tích lúa mùa sớm, tránh thiên tai, sâu bệnh cuối vụ và tạo quỹ đất để sản xuất vụ đông. Cho thu hoạch an toàn sản phẩm, năng suất cao trước khi áp thấp và lụt bão gây hại, góp phần đảm bảo an toàn, sản lượng nông sản và san ninh lương thực.

* Lúa mùa sớm chiếm 100% diện tích.

Thời vụ gieo cấy càng sớm càng tốt, nhưng phải đảm bảo để cho các trà lúa trở vào những thời điểm an toàn nhất: bố trí thời vụ để trà lúa tránh bão lụt, trở từ 15 - 25/8

Thời gian gieo mạ từ: 23-26/5. Cấy khi tuổi mạ từ 16 - 18 ngày, dự kiến cấy từ 10/6/2024, toàn xã kết thúc gieo cấy trước ngày 26/6/2024. Dự kiến thời gian thu hoạch từ 25/9 - 30/9/2024. Đối với diện tích lúa cây máy phải xuống đồng cấy sớm hơn vì tuổi mạ chỉ từ 12-15 ngày nên cần quy vùng tập trung, giữ nước và có kế hoạch làm đất sớm.

II. CƠ CẤU GIỐNG.

1. Đối với vụ thu:

- Cây ngô gồm các giống chủ lực: CP 111, PNK 4300, ngô nếp HN68.
- Đậu tương, đậu xanh gồm các giống chủ lực: DT 99, ĐX208.
- Rau màu các loại: Tùy vào quỹ đất để bố trí cơ cấu giống cho phù hợp. Đặc biệt vùng quy hoạch rau hàng hoá, rau an toàn, rau sạch theo hướng VietGAP.

2. Đối với cây lúa mùa: Cơ cấu 100% diện tích mùa sớm.

* Tăng cường gieo cấy lúa thuần: Cơ cấu 100% diện tích. Gồm các giống: Nếp, Thiên ưu 8, TBR 225, Bắc Thịnh, Hà Phát 3, BC 15.

- Trà lúa chân đất sâu và vùn thấp gồm các giống chủ lực: Nếp và BC15.

- Trà thâm canh cao sản gồm các giống chủ lực: Thiên ưu 8, Bắc thịnh, TBR225, Hà Phát 3.

Lưu ý: Không cơ cấu cùng một giống lúa đã được gieo cấy ở vụ xuân năm 2024 trên cùng một chân đất để hạn chế sâu bệnh chuyên vụ.

III. BIỆN PHÁP KỸ THUẬT.

1. Về giải phóng đất.

Vụ mùa năm 2024 mang tính khẩn trương, nghiêm ngặt về thời gian nên cần đẩy nhanh tiến độ thu hoạch và gieo cấy đảm bảo đúng thời vụ. Các thôn tuyên truyền cho nhân dân và chủ các phương tiện tranh thủ thu hoạch lúa đến đâu giải phóng đất ngay đến đó, đất cấy lúa làm dằm kỹ, cắt sát gốc rạ tăng cường bón thêm vôi bột, phân lân nung chảy ở những vùng sâu trũng để tránh hiện tượng ngộ độc hữu cơ cho cây lúa sau khi cấy và hạn chế phát sinh các loại sâu bệnh hại, ảnh hưởng đến quá trình phát triển sau này. Đồng thời vệ sinh, xử lý tàn dư sâu bệnh của cây trồng trước bằng biện pháp dọn sạch rơm rạ, cỏ dại trên ruộng. Áp dụng biện pháp xử lý rơm rạ bằng các chế phẩm sinh học sau thu hoạch để làm phân bón, không đốt rơm rạ trên đồng ruộng.

2. Về cơ giới hoá đồng bộ, ứng dụng tiến bộ KHKT.

HTX dịch vụ nông nghiệp tiếp tục triển khai mô hình mạ khay, máy cấy. Các đồng chí Bí thư- trưởng thôn nắm bắt tình hình sản xuất của các hộ dân, động viên để nhân dân cấy hết diện tích, hạn chế tối đa tình trạng bỏ ruộng hoang.

Tiếp tục áp dụng tiến bộ KHKT theo quy trình SRI “3 giảm 3 tăng”: Giảm lượng giống, giảm lượng phân đạm, giảm thuốc BVTV; tăng năng suất, tăng chất lượng, tăng hiệu quả kinh tế.

Trên cơ sở phân tích nông hoá thổ nhưỡng, áp dụng biện pháp bón phân, chăm sóc cũng như gieo trồng các giống cây phù hợp trên từng xứ đồng, từng chân đất; trong vụ mùa các loại cây trồng sinh trưởng nhanh độ vậy phải sớm bón ngay sau khi cây lúa bén rễ hồi xanh, bắt đầu đẻ nhánh hoặc bắt đầu phát triển thân lá.

3. Kỹ thuật canh tác.

- Đất gieo mạ: Áp dụng biện pháp gieo mạ được thâm canh, gieo thưa để cây mạ to, khoẻ, danh danh, có ngành trê; gieo mạ gần nguồn nước tưới để dễ chăm sóc và tránh nắng hạn.

- Kỹ thuật cấy: Cấy mạ vừa độ tuổi từ 16- 18 ngày, tương đương 3 lá. Cấy nông tay, đứng khóm, cấy ít rảnh/ khóm, đảm bảo mật độ từ 35-40 khóm/ m². Có trừ đường băng rộng 30cm để đi lại chăm sóc thuận tiện.

- Kỹ thuật bón phân: Do tính chất thời vụ khẩn trương, gỏi vụ nên cần bón 20- 30kg vôi bột cho 1 sào cấy vào lúc cày ngã đất hoặc bừa vỡ; bón phân vi sinh, bón phân lân nung chảy đối với vùng vằn thấp trũng, để cải tạo độ chua, hạn chế ngộ độc hữu cơ và vàng lá sinh lý đầu vụ cấy. Bón phân sớm, bón tập trung, cân đối đạm, lân, kali ngay từ đầu vụ để lúa đẻ nhánh sớm và tập trung, giảm tỷ lệ nhánh vô hiệu, bón phân đủ theo quy trình, tránh tình trạng bón thừa đạm, thiếu lân, thiếu kali nhằm hạn chế sâu bệnh phát sinh gây hại.

Sau khi cấy cần giữ mực nước nông từ 1 – 3 cm trên mặt ruộng, bón thúc sau khi cấy từ 7- 10 ngày (lúc cây lúa bén rễ hồi xanh); bón phân cân đối hợp lý, tạo điều kiện cho cây lúa hấp thu dinh dưỡng thuận lợi, đẻ nhánh hữu hiệu tập trung.

Tổ chức diệt chuột đồng loạt trên địa bàn toàn xã ngay sau khi gieo cấy xong (khoảng từ 05-15/7/2024) nhằm giảm thiểu số lượng chuột trên đồng ruộng và khu dân cư để bảo vệ cây trồng. Theo dõi chặt chẽ các loại sâu bệnh chủ yếu gây hại trong mùa vụ như: sâu cuốn lá, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, lem lép hạt để có biện pháp phòng trừ hiệu quả.

4. Phòng trừ sâu bệnh.

Thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo và công tác phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hiệu quả và an toàn không để sâu bệnh phát sinh thành dịch, đặc biệt chú ý các đối tượng sâu cuốn lá, đục thân, rầy nâu, bệnh đạo ôn, bạc lá... để chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chủ động phòng trừ kịp thời.

5. Về thủy lợi.

Tổ chức ra quân nạo vét kênh mương nội đồng và củng cố bờ vùng, bờ thửa theo kế hoạch để trữ nước phục vụ tưới cho cây trồng vụ thu mùa, làm mạ, giải phóng đất vụ mùa; đồng thời sẵn sàng tiêu úng khi có các đợt mưa giông và lũ tiểu mãn, tránh ảnh hưởng đến cây trồng cạn. Toàn xã hoàn thành công tác nạo vét hệ thống kênh mương tưới, tiêu xong trước ngày 15/5/2024.

6. Công tác quản lý.

Thành lập Đoàn kiểm tra về dịch vụ kinh doanh giống cây trồng, vật tư phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời sản phẩm kém chất lượng, hàng hoá giả gây thất thiệt cho sản xuất và ô nhiễm môi trường. Tập trung giải quyết dứt điểm các tồn tại, hạn chế về chất lượng giống cây trồng, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật. Đặc biệt chú trọng công tác chỉ đạo quản lý cơ cấu giống chặt chẽ. Tiếp tục không để sản phẩm trồng trọt mất an toàn thực phẩm như có hàm lượng hóa chất độc hại, vi sinh vật vượt ngưỡng cho phép lưu hành trên thị trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ Kế hoạch sản xuất vụ Thu- vụ Mùa, định hướng sản xuất vụ Đông 2024 của UBND xã, các thôn xây dựng kế hoạch sản xuất, chỉ đạo quyết liệt, quy vùng cho từng loại cây trồng, vùng sản xuất rau an toàn đảm bảo cơ cấu giống, thời vụ, kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, cụ thể đến các hộ nông dân.

- Tập trung chỉ đạo chuyên đội mùa vụ, chuyên đội cơ cấu các giống cây trồng, cương quyết trong quá trình sản xuất, tạo quỹ đất để gieo mạ ở trà sớm đảm bảo đúng lịch thời vụ.

- Tổ chức làm giao thông thủy lợi nội đồng, khắc phục sửa chữa kênh bê tông, đường giao thông nội đồng, đắp bờ vùng, bờ thửa, nạo vét giải toả ách tắc trên các kênh tưới, tiêu tạo độ thông thoáng sử dụng khi úng lụt xảy ra và tạo thuận lợi cho việc vận chuyển sản phẩm thu hoạch tới đây.

- Khi thu hoạch lúa chiêm xuân phải cắt ngã cả rạ, đặc biệt là diện tích thu hoạch bằng máy, thu gom rơm rạ thành đống ủ ở góc ruộng. Tránh vùi rơm rạ ở ruộng, dẫn đến ngộ độc hữu cơ gây bệnh cho cây lúa mùa. Áp dụng biện pháp phun chế phẩm sinh học xử lý rơm rạ trước khi gieo cấy vụ mùa, tuyệt đối không đốt rơm rạ gây lãng phí và ô nhiễm môi trường.

- Các thành viên ban chỉ đạo sản xuất đã được phân công thường xuyên theo dõi chỉ đạo việc tổ chức thực hiện ở cơ sở, bám sát các mục tiêu kế hoạch của

UBND xã. Hướng dẫn đơn đốc cơ sở thực hiện tốt các chủ trương, biện pháp, thúc đẩy sản xuất đạt hiệu quả.

- HTX DVNN: Chủ động xây dựng kế hoạch kinh doanh dịch vụ mạ khay, máy cấy, kiểm tra hệ thống điện, trạm bơm, kênh dẫn, thường xuyên dịch vụ điều tiết nước để phục vụ cho sản xuất, nhất là các vùng quy hoạch sản xuất rau an toàn ở vùng đất vàn cao. Chủ động phối hợp với các chủ máy cày, điều hành khâu giải phóng đất kịp thời, hợp lý trong thời vụ sản xuất theo phương án sản xuất của HTX đề ra. Tổng hợp tình hình báo về UBND xã, đề xuất những biện pháp giải quyết, chủ động phối hợp với ban ngành có liên quan để giải quyết những vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Đài truyền thanh phối hợp chặt chẽ cùng HTX DVNN, Ban khuyến nông, các đoàn thể, các thôn để phổ biến, thông tin từng vấn đề cụ thể trong quá trình sản xuất nông nghiệp.

Sản xuất vụ Thu – Mùa có tầm quan trọng trong việc hoàn thành mục tiêu kinh tế đã đề ra, UBND xã đề nghị các ban ngành, HTX DVNN, các thôn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đã được giao, cần tập trung chỉ đạo, tổ chức, điều hành một cách thật cương quyết, cụ thể, phấn đấu hoàn thành tốt nhất các mục tiêu kế hoạch đề ra và làm cơ sở thực hiện tốt kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2024./.

Nơi nhận:

- Thường vụ Đảng uỷ (B/c);
- Thành viên BCD (T/h);
- Các thôn (T/h);
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Công

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG HỢP**

LỊCH THỜI VỤ VÀ CƠ CẤU GIỐNG CÂY TRỒNG

Vụ Thu - mùa năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /5/2023 của UBND xã Hoàng Hợp)

Vụ	Cơ cấu các trà ở chân đất	Tên giống	Thời gian sinh trưởng (ngày)	Ngày gieo	Tuổi cây (ngày)	Mật độ gieo trồng/ m ²	Thời gian thu hoạch
Thu	- Rau màu	- Mướp, bí, dưa, rau.		chủ động			
	- Ngô	- PAC339, B06. - Nếp HN68	105-110 80-90	25-30/5 30/5-05/6		5 – 6 cây/ m ² 6 – 7 cây/ m ²	30/8 – 20/9 25/8 – 15/9
	- Đậu tương, đậu xanh	- DT84, ĐX208.	80-90	05 - 10/6		28 – 30 cây/ m ²	25-30/8
Mùa: Cơ cấu 100% mùa sớm	- Đất vằn thấp: 2L	- Nếp, Thiên Ưu 8, Q5.	110-120	25-30/5	18-20	Giống thuần: 35-40 khóm/m ²	25-30/9
	- Đất vằn SX vụ đông và vùng cao sản, thâm canh.	- Thiên ưu 8, Bắc Thịnh, TBR225	105-110	25-30/5	16 - 18		

Chú ý:

- Cơ cấu mùa sớm 100% diện tích và sử dụng 100% giống thuần. Gồm các giống chủ lực: Nếp, Thiên ưu 8, Bắc Thịnh, TBR225, Q5.
- Lượng giống gieo: 2-2,2 kg giống thuần/(15-18)m² đất mạ để cấy cho 1 sào 500m².
- Không cơ cấu cùng 1 giống đã gieo cấy vụ xuân 2023 trên cùng 1 chân đất trong vụ mùa 2023.
- Mỗi vùng chỉ cơ cấu từ 1-2 loại giống có thời gian sinh trưởng tương đương